

Số: 857 /2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 13/9/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 797/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Chị Tạ Thị T, Sinh năm: 1998.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số F K, phường N, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- Anh Bùi Tiến Đ, Sinh năm: 1987.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số F K, phường N, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 20/02/2017.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2024 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ

chồng ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2024 đến nay, mỗi một người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị T, anh Đ xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị T, anh Đ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ xác nhận có 02 con chung là cháu Bùi Tú L (Nữ), sinh ngày 08/8/2018 và cháu Bùi Quang Đ1 (N), sinh ngày 15/12/2021. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Tú L và chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Quang Đ1. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của chị T, anh Đ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ thỏa thuận: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ.

- **Về con chung**: Xác nhận Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ có 02 con chung là cháu Bùi Tú L (Nữ), sinh ngày 08/8/2018 và cháu Bùi Quang Đ1 (N), sinh ngày 15/12/2021. Giao cho anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Tú L và chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Quang Đ1 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của pháp luật thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Chị T, anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ**: Chị Tạ Thị T và anh Bùi Tiến Đ không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Tạ Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001835301 ngày 13 /9 /2024 của Công ty cổ phần T1, Đơn vị nhận tiền: Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Chị T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường N, quận Đ,
TP. Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Công Hách